

Bản án số: 235/2023/HS-ST
Ngày: 25 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Păng Ting Nôck
+ Bà Đỗ Thị Thu H

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị H - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 256/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2023/QĐXXST - HS ngày 09/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh T**, sinh năm: 1986, tại: BG; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Sen Hồ, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh BG; nơi cư trú: Số 11C đường LG, Phường 9, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Đình Q, sinh năm: 1950 và bà: Vũ Thị Th, sinh năm: 1950; vợ: Đào Thị H, sinh năm 1991 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân thân:* Tại bản án số 106/2006/HSST, ngày 26/12/2006, Toà án nhân dân Thị xã Uông Bí, tỉnh QN xử phạt Lê Thanh T 06 (sáu) năm tù, về tội “*Cướp tài sản*”. Tại bản án số 24/2007/HSST ngày 27/8/2007, Tòa án nhân dân huyện NQ, tỉnh NB xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 106/2006/HSST, buộc Lê Thanh T chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 05 (năm) tháng tù; đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích ngày 05/5/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Người chứng kiến: Bà Mai Thị Kim Oan, sinh năm: 1966; địa chỉ: Số 64/9 Lữ Gia, Phường 9, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt; người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh T là đối tượng sử dụng ma túy đá, vào tháng 4/2023, T thuê căn nhà tại địa chỉ 11C Lữ Gia, Phường 9, TP ĐL, Tỉnh LĐ để ở. Quá trình sử dụng ma túy, T biết một người đàn ông (khoảng trên 40 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy đá nên khoảng 06 giờ ngày 23/6/2023, T đi đến khu vực Quảng trường Lâm Viên thành phố ĐL gặp được người đàn ông bán ma túy và mua 02 (hai) gói ma túy đá với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T mang 02 gói ma túy về nhà T thuê và lấy ra một ít ma túy trong một gói để sử dụng. Số ma túy đá còn lại, T cất giấu vào 01 một hộp gỗ (bị đục lỗ) để tại góc bàn phòng ngủ cùng các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá của T gồm: bình, nỏ, quẹt ga tự chế, ống hút nhựa. Khoảng 11 giờ ngày 23/6/2023, khi T đang ở một mình tại nhà thì Công an thành phố ĐL phối hợp với phòng PC 04 - Công an tỉnh LĐ kiểm tra và phát hiện trong chiếc hộp gỗ kích thước 20x20x25 (cm), mặt phía trên có 02 (hai) lỗ tròn để tại góc bàn phòng ngủ có đựng 01 (một) bình Th tinh có nắp màu xanh có đục 01 lỗ; 01 ống Th tinh uốn cong một đầu dạng bầu tròn và gắn 01 ống hút màu trắng; 01 quẹt ga tự chế có gắn ống kim loại màu trắng; 01 (một) gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 hộp vải màu đen, có khóa kéo màu trắng bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 quẹt ga tự chế, 01 ống hút màu trắng sọc đỏ một đầu cắt vát, một đầu hàn kín (BL: 17-23; 38-48).

Tang vật thu giữ:

- 02 (hai) gói nylon, dạng túi zip màu trắng trong có đường chỉ màu xanh, bên trong cả hai gói này đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.
- 01 (một) bình Th tinh có nắp màu xanh bị đục một lỗ;
- 01 (một) ống Th tinh uốn cong một đầu dạng bầu tròn và gắn 01 ống hút màu trắng;
- 01 (một) quẹt ga tự chế có gắn ống kim loại màu trắng;
- 01 (một) hộp vải màu đen, có khóa kéo màu trắng bên trong có: 01 quẹt ga tự chế, 01 ống hút màu trắng sọc đỏ một đầu cắt vát, một đầu hàn kín;
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh, dạng phím bấm bên trong gắn sim số: 097622633. Ngày 24/8/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Lê Đình PH (anh ruột của T), sinh năm 1972, HKTT: Thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh BG (BL: 19; 78-81).

Kết luận giám định số 716/GĐ-PC09 ngày 28/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ xác định: Mẫu tinh thể đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,5581g (không thấy năm năm tám một gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL: 20-23).

Tại bản cáo trạng số 250/CT-VKSĐL ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên đã mua ma túy cất giấu để sử dụng. Khoảng 11 giờ 00 ngày 23/6/2023, tại nhà T thuê ở số 11C đường LG, Phường 9, Thành phố ĐL, Công an thành phố ĐL kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang T đang cất giữ 02 gói ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 15 (*mười lăm*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 một hộp gỗ (bị đục lỗ); 01 (*một*) bình Th tinh có nắp màu xanh bị đục một lỗ; 01 (*một*) ống Th tinh uốn cong một đầu dạng bầu tròn và gắn 01 ống hút màu trắng; 01 (*một*) quạt ga tự chế có gắn ống kim loại màu trắng; 01(*một*) hộp vải màu đen, có khóa kéo màu trắng bên trong có 01 quạt ga tự chế và 01 ống hút màu trắng sọc đỏ một đầu cắt vát, một đầu hàn kín.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh T:* Là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng, vào khoảng 06 giờ ngày 23/6/2023, Lê Thanh T đi đến khu vực Quảng trường Lâm Viên thành phố ĐL gặp một người đàn ông không rõ lai lịch mua 02 (*hai*) gói ma túy đá với giá 300.000đ rồi mang về căn nhà T thuê ở số 11C đường LG, Phường 9, thành phố ĐL lấy một ít ra sử dụng. Số ma túy còn lại T cất giấu vào trong một hộp gỗ để trong phòng ngủ để khi nào có nhu cầu thì lấy ra sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an thành phố ĐL kiểm tra hành chính căn nhà T đang ở và bắt quả tang T đang tàng trữ hai gói nylon chứa ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy. Lê Thanh T khai nhận số ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ là của T mua về mục đích cất giữ để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 716/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng PC09-Công an tỉnh LD xác định: Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,5581g (*không phải năm năm tám một gam*), loại Methamphetamine,

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Thanh T là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Lê Thanh T không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Thanh T phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 250/CT-VKSĐL-LĐ ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; có bố ruột là tH bình hạng A, tH tật 41% và chú ruột Lê Đình Lân là liệt sĩ, nên áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Cơ quan điều tra chưa xác định rõ nhân thân lai lịch của đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo T trong vụ án này, nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 02 (hai) gói ma túy đã qua giám định, là chất ẩm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) hộp gỗ (bị đục lỗ); 01 (một) bình Th tinh có nắp màu xanh bị đục một lỗ; 01 (một) ống Th tinh uốn cong một đầu dạng bầu tròn và gắn 01 ống hút màu trắng; 01 (một) quạt ga tự chế có gắn ống kim loại màu trắng; 01 (một) hộp vải màu đen, có khóa kéo màu trắng bên trong có 01 quạt ga tự chế và 01 ống hút màu trắng sọc đỏ một đầu cắt vát, một đầu hàn kín, là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 23/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 02 (hai) phong bì niêm phong, mặt sau có chữ ký, họ tên của Ngô Văn Nhân, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Thị Dung và đóng dấu niêm phong hình tròn, màu đỏ đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD.

- 01 (một) bình Th tinh có nắp màu xanh bị đục một lỗ;
- 01 (một) ống Th tinh uốn cong một đầu dạng bầu tròn và gắn 01 ống hút màu trắng;
- 01 (một) quẹt ga tự chế có gắn ống kim loại màu trắng;
- 01 (một) hộp vải màu đen, có khóa kéo màu trắng bên trong đựng 01 (một) quẹt ga tự chế và 01 (một) ống hút màu trắng sọc đỏ một đầu cắt vát, một đầu hàn kín;
- 01 một hộp gỗ trên có đục 02 lỗ.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 05/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒ
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền**

Quá trình điều tra, bị can Hồ Anh Huy đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

qua giám định **0,3848 gam Methamphetamine** và **0,1331gam MDMA**, để sử dụng.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

Hành vi phạm tội của Hồ Anh Huy đã phạm vào tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can

Đối với người đàn ông tên Linh và Chung là những người cung cấp ma túy cho Huy, tuy nhiên Huy không biết gì về nhân thân lai lịch của hai đối tượng này, không thu được số điện thoại và các nội dung khác liên quan khác nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, truy xét.

Đối với Đỗ Thị Thùy Nhung – SN: 1993, Nơi đăng ký HKTT: thôn Giang Sơn, xã Ea Puk, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, quá trình điều tra Nhung khai nhận chỉ nhìn thấy Huy sử dụng ma túy tại phòng trọ do Nhung thuê 01 lần vào ngày 02/11/2022, Nhung không cho Huy thuê hay mượn địa điểm là phòng trọ của Nhung để sử dụng ma túy nên không có đủ cơ sở để xử lý Đỗ Thị Thùy Nhung về tội “ Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH